

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm
giai đoạn 2021-2025 của huyện An Minh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Kế hoạch số 182/KH-UBND ngày 04/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 22/12/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Vĩnh Thuận về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 82/TTr-SKHĐT ngày 22/9/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025 huyện An Minh với các nội dung sau:

I. Các chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025

1. Giá trị sản xuất trên địa bàn (theo giá so sánh 2010) đến năm 2025 đạt 10.908 tỷ đồng, tăng trưởng bình quân 4,7%/năm. Một số ngành chủ yếu:

+ Ngành nông - lâm - thủy sản đạt 8.055 tỷ đồng, tăng bình quân 5,47%/năm.

+ Ngành công nghiệp đạt 1.843 tỷ đồng, tăng bình quân 6,52%/năm.

2. Tổng sản lượng lúa đến năm 2025 đạt 138.000 tấn, trong đó lúa chất lượng cao 133.860 tấn, chiếm 97% tổng sản lượng.

3. Tổng sản lượng thủy sản khai thác và nuôi trồng đến năm 2025 là 87.139 tấn (khai thác 13.600 tấn, nuôi trồng 73.539); trong đó tôm nuôi 36.289 tấn.

4. Tổng mức bán lẻ hàng hoá và dịch vụ đến năm 2025 đạt 9.984 tỷ đồng, tăng trưởng bình quân 12,66%/năm. Trong đó: Tổng mức bán lẻ hàng hóa đạt 9.479 tỷ đồng, tăng trưởng bình quân 12,50%/năm; dịch vụ đạt 505 tỷ đồng, tăng bình quân 16,04%/năm.

5. Tổng thu ngân sách trên địa bàn đến năm 2025 đạt 45,26 tỷ đồng, tăng bình quân 4,6%/năm.

6. Chi cho đầu tư phát triển bình quân 6,47%/năm.

7. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng 12,20% so với giai đoạn 2016-2020.

8. Tỷ lệ nhựa hóa hoặc bê tông hóa đường giao thông nông thôn đạt 100%.

9. Phần đầu có thêm 03 xã đạt 19 tiêu chí xã nông thôn mới, nâng tổng số xã đạt nông thôn mới 10/10 xã, phần đầu đạt huyện nông thôn mới.

10. Giảm tỷ lệ sinh 0,3‰. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 9,2‰.

11. Phần đầu giảm tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (cân nặng theo tuổi) dưới 8,80%.

12. Tỷ lệ huy động học sinh 6-14 tuổi đến trường đạt từ 98%.

13. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 44,6%. Phần đầu tư vấn giới thiệu việc làm từ 3.500 lượt lao động trở lên.

14. Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân hàng năm từ 1,2% trở lên (theo chuẩn nghèo mới).

15. Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt từ 90% dân số. Tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế 100%.

16. Tỷ lệ dân số sử dụng nước sạch và hợp vệ sinh từ 95%. Tỷ lệ hộ sử dụng điện lưới quốc gia đạt 99,98%.

17. Phần đầu đến năm 2025, tỷ lệ Bác sĩ trên vạn dân (kể cả bác sĩ tư nhân) đạt từ 5,5% - 6,5%.

18. Phần đầu đến năm 2025 có thêm 11 trường đạt chuẩn quốc gia.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, tính tự chủ và sức cạnh tranh của nền kinh tế, đẩy mạnh phát triển sản xuất theo định hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới đáp ứng nhu cầu thị trường và lợi thế của địa phương. Qua đó xây dựng các vùng chuyên canh, các vùng trọng điểm sản xuất nông nghiệp, hàng hóa và lộ trình thực hiện theo các ngành hàng chủ lực của huyện có trọng tâm, trọng điểm. Phát huy lợi thế nuôi trồng thủy sản theo hướng đa canh, xen canh, nâng cao hiệu quả sản xuất mô hình tôm - cua - lúa bền vững, chuyển từ sản xuất nông nghiệp sang kinh tế nông nghiệp.

- Tiếp tục rà soát, mở rộng quy mô nuôi tôm công nghiệp, bán công nghiệp, đặc biệt mô hình nuôi tôm công nghệ 2 giai đoạn, 3 giai đoạn bước đầu đã có hiệu quả khá tốt, khuyến khích sản xuất theo mô hình nuôi tôm công nghệ cao.

- Phát huy tiềm năng lợi thế về nuôi trồng thủy sản dưới tán rừng, nuôi thủy sản bãi bồi ven biển, gắn với công tác giao khu vực biển để nuôi trồng thủy sản.

- Kiện toàn, củng cố nâng cao năng lực hệ thống hợp tác xã, tổ hợp tác,... tạo điều kiện phát triển về chất lượng hợp tác xã, tổ hợp tác trên địa bàn huyện. Đồng thời tạo môi trường thuận lợi nhằm tác động trực tiếp vào sản xuất, kinh doanh của kinh tế tập thể; tăng cường tính tự chủ, khai thác tối đa tiềm lực, lợi thế sẵn có của thành phần kinh tế tập thể, nâng cao vai trò của kinh tế tập thể trong sự phát triển chung của huyện, tăng cường năng lực cạnh tranh của kinh tế tập thể trong điều kiện kinh tế thị trường góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

- Đẩy mạnh thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới; tập trung huy động các nguồn lực ưu tiên xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông nông thôn, phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập của người dân.

- Thực hiện đầy đủ các chính sách khuyến khích phát triển sản xuất, kinh doanh. Tạo điều kiện để doanh nghiệp đầu tư và mở rộng nhằm khai thác tiềm năng, thế mạnh của địa phương, nhất là đầu tư phát triển các ngành công nghiệp chế biến. Đa dạng hóa các loại hình thương mại, đảm bảo hàng hóa lưu thông thông suốt. Từng bước xây dựng hoàn chỉnh mạng

lưới trung tâm thương mại huyện, chợ xã... Nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải để tăng khả năng liên kết hiệu quả giữa các phương thức vận tải, phục vụ tốt hơn nhu cầu vận chuyển và sản xuất tại địa phương.

- Thực hiện các nhiệm vụ quản lý tài chính, ngân sách theo quy định, thực hiện bổ sung có mục tiêu, bổ sung cân đối đảm bảo có hiệu quả, đảm bảo theo quy định. Chủ động kế hoạch phối hợp chống thất thu thuế và tập trung xử lý nợ thuế tồn đọng, phấn đấu thu hoàn thành vượt chỉ tiêu dự toán thu ngân sách được giao. Đồng thời, tăng cường kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ chi ngân sách, quản lý, sử dụng ngân sách tiết kiệm, đúng mục đích và hiệu quả.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách tín dụng. Tập trung huy động tối đa các nguồn vốn tại địa phương, tổ chức cho vay đúng đối tượng, ưu tiên cho vay phát triển sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; phát triển các mô hình, dự án sinh kế; các chương trình giảm nghèo, giải quyết việc làm. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành chính sách pháp luật về tín dụng.

2. Tăng cường huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn lực; đẩy nhanh tiến độ lập, phê duyệt quy hoạch, triển khai các dự án kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội trọng điểm

- Tập trung đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng theo các tiêu chí đối với các xã phấn đấu đạt xã nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

- Tích cực huy động các nguồn vốn, đa dạng hóa hình thức đầu tư, ưu tiên các lĩnh vực; hạ tầng về giao thông, phát triển hệ thống điện, nước; kêu gọi đầu tư xây dựng cụm công nghiệp Thạnh Phú, xã Đông Thạnh, chợ Thứ 9 xã Đông Hòa, bến cá Kim Qui xã Vân Khánh, chợ Mười Quang xã Đông Thạnh, xã hội hóa bến xe khách An Minh.

- Tập trung nguồn lực cho các dự án hạ tầng giao thông trọng điểm, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội như: Đường Thứ 11 - Kim Quy, cầu Thị trấn Thứ 11- vượt kênh Tân Bằng - Cán Gáo....hoàn thành và khai thác có hiệu quả hệ thống Cống tuyến đê biển; hồ nước phục vụ sản xuất và dân sinh ngọt (Vân Khánh Đông)...

- Tiến hành điều chỉnh bổ sung quy hoạch và chuẩn bị các điều kiện cần thiết đến năm 2030 xây dựng Thị trấn Thứ 11 thành đô thị loại IV, Xẻo Nhàu thành đô thị ven biển của huyện.

- Phát triển đa dạng hóa các loại hình dịch vụ, nhất là dịch vụ vận tải,

buu chính, viễn thông, bán lẻ hàng hóa, dịch vụ lưu trú, ăn uống. Phát triển và khai thác tuyến vận tải hàng hóa, hành khách từ Cảng tổng hợp Xẻo Nhàu ra các xã đảo, huyện đảo trong tỉnh. Phát triển du lịch sinh thái, du lịch biển, du lịch ven biển, du lịch xanh.

3. Nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, nguồn nhân lực, chăm lo phát triển văn hóa, con người và đảm bảo an sinh xã hội

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XI), tạo chuyển biến mạnh về chất lượng. Rà soát, quy hoạch lại mạng lưới trường lớp; tiếp tục rà soát, điều chỉnh bổ sung, khắc phục tình trạng thừa, thiếu cục bộ giáo viên các cấp; chú trọng nâng cao chất lượng dạy và học. Tăng cường xã hội hóa đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường học nhằm nâng cao chất lượng, số lượng trường đạt chuẩn. Đẩy mạnh vận động học sinh ra lớp đảm bảo thời gian theo yêu cầu. Củng cố, hoàn thiện giáo dục nghề nghiệp. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục theo quy định.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh tại Trung tâm Y tế và các Trạm Y tế. Nâng cao chất lượng, thái độ phục vụ của đội ngũ cán bộ, viên chức ngành y. Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng trong việc phòng, chống các loại dịch bệnh nguy hiểm. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm, hành nghề y, dược tư nhân. Tuyên truyền vận động Nhân dân tham gia bảo hiểm y tế. Thực hiện tốt chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình.

- Tăng cường công tác tham mưu, đề xuất các chế độ ưu đãi nhằm tăng cường thu hút bác sĩ về làm việc tại các Trạm Y tế xã.

- Nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của văn hóa trong xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội. Chăm lo phát triển văn hóa, con người, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh. Huy động, sử dụng tốt nguồn lực xã hội để đầu tư xây dựng, hoàn chỉnh các thiết chế văn hóa cơ sở. Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động thông tin và truyền thông. Đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền kịp thời về các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, ý nghĩa các ngày kỷ niệm, các ngày lễ, tết trong năm. Thực hiện tốt và tập trung nâng cao chất lượng phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa". Đẩy mạnh phong trào thể dục thể thao nhất là thể dục thể thao quần chúng, đầu tư

phát triển một số môn thể thao thành tích cao có thế mạnh của huyện. Quan tâm chăm lo xây dựng con người, tạo điều kiện cho mỗi người có điều kiện phát triển toàn diện.

4. Tăng cường công tác bảo vệ môi trường, tăng trưởng xanh, phát triển bền vững, đẩy mạnh công tác phòng chống thiên tai

- Bảo tồn và phát huy giá trị sử dụng của rừng đặc dụng, rừng phòng hộ; tập trung trồng rừng phòng hộ ven biển ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường công tác quản lý nhà nước về bảo vệ rừng, phát triển rừng trồng. Tuyên truyền, giáo dục về quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, chống chặt phá rừng; Đồng thời xử lý nghiêm hành vi lấn chiếm, chặt phá rừng, đặc biệt là rừng phòng hộ ven biển.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về các giải pháp quản lý, ngăn chặn, chấm dứt tàu cá và ngư dân vi phạm vùng biển nước ngoài để khai thác thủy sản trái pháp luật.

- Triển khai thực hiện chương trình hành động để ứng phó với biến đổi khí hậu. Chú trọng quản lý, sử dụng, khai thác tài nguyên hợp lý, có hiệu quả, đúng pháp luật. Tăng cường công tác tuyên truyền, quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường; tập trung xử lý các loại rác thải, nhất là rác thải nhựa, bảo đảm môi trường trong lành, thân thiện với thiên nhiên. Chú trọng phát triển nông nghiệp hữu cơ, ứng dụng phương pháp canh tác tiết kiệm tài nguyên, nhất là tài nguyên đất và nước để giảm phát thải khí nhà kính trong ngành nông nghiệp.

- Chủ động trong công tác quy hoạch, lập kế hoạch sử dụng đất hàng năm và quản lý tốt quy hoạch sử dụng đất được phê duyệt. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về bảo vệ môi trường, đất đai.

- Chủ động triển khai thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng chống thiên tai nhằm bảo vệ sản xuất và đời sống Nhân dân. Tăng cường kiểm tra việc xây dựng kế hoạch và thực hiện các phương án phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của các cơ quan, đơn vị, nhất là phương án ứng phó với bão mạnh, lốc xoáy, đảm bảo các yêu cầu khi có tình huống xảy ra.

5. Đảm bảo quốc phòng, an ninh; giải quyết khiếu nại, tố cáo,



phòng chống tham nhũng

- Tiếp tục tăng cường xây dựng khu vực phòng thủ, kết hợp chặt chẽ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh. Tăng cường quản lý và bảo vệ bí mật nhà nước. Chỉ đạo tốt công tác tuyển quân, tập huấn, huấn luyện, diễn tập, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho cán bộ, Nhân dân.

- Đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm; phát động mạnh mẽ phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Tăng cường nắm tình hình an ninh nông thôn, tình hình trong các tôn giáo, dân tộc; tình hình tranh chấp, khiếu kiện, kiên quyết ngăn chặn kịp thời, không để xảy ra tình huống đột xuất bất ngờ. Kịp thời ngăn chặn và xử lý loại tội phạm và tệ nạn xã hội, kiểm soát chặt chẽ các đối tượng sử dụng chất ma túy. Chủ động các biện pháp tấn công, trấn áp tội phạm, kiềm chế tai nạn giao thông, xử lý nghiêm các vi phạm an ninh mạng nhằm ngăn ngừa các tiêu cực từ mạng xã hội.

- Xây dựng lực lượng công an, quân sự chính quy, tinh nhuệ từng bước hiện đại. Chú trọng xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên và công an cơ sở. Thường xuyên tuyên truyền rộng rãi trong cán bộ và Nhân dân nâng cao ý thức, trách nhiệm trong công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; phòng, chống cháy, nổ.

- Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân; thực hiện tốt công tác tiếp công dân thường xuyên và định kỳ. Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện các quyết định có hiệu lực pháp luật. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; triển khai kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành; nâng cao chất lượng công tác hòa giải ở cơ sở; quản lý có hiệu quả công tác tư pháp, hộ tịch. Tiếp tục chỉ đạo tốt công tác xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

6. Xây dựng chính quyền, cải cách hành chính

- Tăng cường tuyên truyền về các chủ trương của Đảng, Nhà nước về công tác sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế. Triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII và Nghị định số 34/2019/NĐ-CP của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách ở xã, ấp, khu phố...

- Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch cải cách hành chính nhà nước. Tập trung các giải pháp xây dựng chính quyền điện tử. Giải quyết kịp thời các hồ sơ theo cơ chế một cửa các cấp. Triển khai áp dụng hiệu quả, đồng bộ Hệ thống Quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001:2015.

- Tăng cường quản lý chặt chẽ biên chế công chức, viên chức với tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị đảm bảo hợp lý về chuyên môn, chức danh nghề nghiệp. Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa nhằm nâng cao năng lực thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Tiếp tục đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành, nâng cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, địa phương trong thực hiện nhiệm vụ được giao và phối hợp thực hiện các nhiệm vụ có liên quan.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân huyện An Minh chủ trì và phối hợp với các sở, ngành có liên quan tổ chức thực hiện hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 trên địa bàn huyện.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện An Minh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. *uuu*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Sở, ngành cấp tỉnh;
- Huyện ủy An Minh;
- HĐND huyện An Minh;
- UBND huyện An Minh;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu VT, vttkieu (1b).



Lâm Minh Thành